

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **217/2022/HS-ST**
Ngày: 18-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Thu Phương**

Bà **Vũ Thị Thanh Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

BÙI NGỌC T, sinh ngày 14/02/19XX tại H N; ĐKKHKT: khu X T L, xã Đ T, huyện M L, TP Hà Nội; nơi cư trú: số X ngõ Y đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc L và bà Nguyễn Thị B; có vợ Đỗ Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 368/2016/HSPT ngày 29/4/2016, TAND TP Hà Nội xử Miễn

trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: số X ngõ Y đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 27/6/2022, tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 đang tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường khi đi đến trước cửa số nhà 445 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì phát hiện Bùi Ngọc T và 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì 01 nam thanh niên đã chạy thoát, Bùi Ngọc T bị rơi 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng xuống đất, sau đó tự nguyện nhặt lên và giao nộp cho cơ quan công an. Tại chỗ T khai đang bán ma túy đá cho nam thanh niên kia thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Ngọc T ở số X ngõ Y C N, phường C N 2, quận B B T L, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ của Bùi Ngọc T:

- 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 xe máy nhãn hiệu Nouvo, màu đen lắp BKS 29Z5-XXXX, có SK: RLCN2B-5207Y142349, SM: 2B52142349 (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng lắp số thuê bao: 097716XXXX (đã qua sử dụng).

Kết luận giám định số 4730 ngày 06/7/2022 của Phòng kỹ thuật

hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,334 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 27/6/2022, Bùi Ngọc T nhận được tin nhắn từ số điện thoại 087823XXXX gửi đến số điện thoại của T số 097716XXXX với nội dung muốn mua 500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý. Cả hai hẹn nhau đến 18 giờ 00 phút chiều cùng ngày tại quán nước trên đường Phạm Văn Đồng để giao dịch. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy Nouvo màu đen, BKS 29Z5-XXXX đến khu vực gần cổng công viên Hòa Bình thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua của người này 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T đi xe máy đến điểm hẹn ở số 445 Phạm Văn Đồng thuộc phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để bán cho nam thanh niên đã nhắn tin hỏi mua ma túy của T. Khi hai người chuẩn bị giao dịch thì tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 tiến hành kiểm tra, nam thanh niên hỏi mua ma túy của T đã chạy thoát còn T bị bắt giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên và khai mục đích bán ma túy để kiếm lời, nguồn gốc số tiền mua ma túy là do T lao động mà có, xe máy là của chị T1 (vợ T), chị T1 không biết gì về việc T mua bán ma túy.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho T ở khu vực gần cổng công viên Hòa Bình thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã dẫn giải T đến địa điểm T khai mua ma túy nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho T. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với người sử dụng số điện thoại 087823XXXX nhắn tin hỏi mua ma túy của T. Quá trình xác minh xác định chủ thuê bao là chị Triệu Thị T2 (sinh năm: 19XX; HKTT: N A, V T, T A, Cao Bằng), chị T2 cho biết chị

không sử dụng số điện thoại trên, không biết ai sử dụng, chị cũng không quen ai là Bùi Ngọc T. Ngoài tài liệu trên T không cung cấp được bất cứ thông tin nào liên quan đến đối tượng hỏi mua ma túy của T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục xác minh làm rõ.

Kết quả xác minh nguồn gốc chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo, màu đen lắp BKS 29Z5-XXXX, có SK: RLCN2B-5207Y142349, SM: 2B52142349 thì hiện đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Văn H (sinh năm: 19XX; HKTT: tổ X, T V, N T L, Hà Nội), anh H cho biết đã mua và đăng ký xe từ năm 2007, đến năm 2012 thì bán lại cho chị Đỗ Thị T1 (sinh năm: 19XX; HKTT: C N 2, B T L, Hà Nội). Chị T1 cho biết đã mua lại xe của anh H từ năm 2012, khi mua có đầy đủ giấy tờ nhưng do đã lâu nên đã bị mất hết giấy tờ xe. Ngày 27/6/2022, chồng chị T1 là T đã mượn xe của chị nói đi có việc, chị T1 không biết T mượn xe đi mua bán ma túy. Chị T1 đề nghị cơ quan điều tra trao trả xe cho chị.

Đối với các vật chứng: 01 gói nilong chứa ma túy đã được niêm phong, 01 xe máy, 01 điện thoại di động thu giữ của Bùi Ngọc T là những đồ vật, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội, hiện thu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 219/CT-VKSBTL ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và vợ, con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng

các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Bùi Ngọc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T từ 28 đến 32 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tang vật: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy; sung quỹ Nhà nước 01 xe máy và 01 điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 27/6/2022, tại trước cửa nhà số 445 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Bùi Ngọc T đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,334 gam ma loại túy loại

Methamphetamine cho một nam thanh niên với giá 500.000 đồng nhằm mục đích để kiểm lời thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Nhân thân: Năm 2016 bị cáo có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” song được miễn trách nhiệm hình sự.

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được yên tâm cải tạo sớm được trở về làm con người lương thiện.

[5] Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, bản thân chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Bùi Ngọc T, cán bộ Công an và Giám định viên là tang vật vụ án nên tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu vàng lắp số thuê bao 097716XXXX, tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng, vỡ, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (một) xe máy kiểu dáng Nouvo màu đen lắp BKS: 29Z5-XXXX, có số máy 2B52142349; số khung: RLCN2B-5207Y142349, xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ là tài sản của bị cáo và bị cáo đã dùng làm công cụ phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Ngọc T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc T 28 (Hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **28/6/2022**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Bùi Ngọc T, cán bộ Công an và Giám định viên.

- Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu vàng lắp số thuê bao 097716XXXX, tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao điện thoại, điện thoại cũ đã qua sử dụng, vỡ, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (một) xe máy kiểu dáng Nouvo màu đen lắp BKS: 29Z5-XXXX, có số máy 2B52142349; số khung: RLCN2B-5207Y142349, xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng

bên trong.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 04/23 ngày 10/10/2022 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bùi Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh